|  |  |
| --- | --- |
| HỘI CCB VIỆT NAM**HỘI CCB TỈNH CAO BẰNG**Số: 368 /HD - CCB | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Cao Bằng, ngày 24 tháng 02 năm 2020* |

**HƯỚNG DẪN**

**Tuyền truyền công tác thông tin đối ngoại; công tác tuyên truyền biển, đảo**

**và công tác biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào,**

**Việt Nam - Campuchia năm 2020**

**Thực hiện Hướng dẫn số 86-HD/BTGTU, ngày 13/02/2020 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền** công tác thông tin đối ngoại; công tác tuyên truyền biển, đảo và công tác biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia năm 2020. **Hội CCB tỉnh hướng dẫn công tác tuyên truyền trong các cấp Hội năm 2020 như sau:**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, hội viên Cựu chiến binh và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác thông tin đối ngoại; tình hình đất nước và tỉnh Cao Bằng đến bạn bè quốc tế; thông tin tình hình quốc tế đến cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân một cách chính xác, chọn lọc, phù hợp với chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước ta, phù hợp với thuần phong, mỹ tục, văn hóa Việt Nam; về các vấn đề liên quan đến biển, đảo Việt Nam; công tác quản lý biên giới, lãnh thổ và tầm quan trọng của việc xây dựng, bảo vệ mối quan hệ tốt đẹp, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và cùng phát triển giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng nói chung, giữa tỉnh Cao Bằng với các địa phương giáp biên của nước bạn Trung Quốc nói riêng.

 - Giúp cán bộ, hội viên và nhân dân hiểu chính xác đầy đủ quan điểm, chủ trương, chính sách của Việt Nam trong giải quyết các vấn đề liên quan đến biển, đảo, biên giới phù hợp với qui định của Việt Nam và pháp luật quốc tế; trách nhiệm của Việt Nam trong việc xây dựng, củng cố, bảo vệ, phát triển mối quan hệ hòa bình, hữu nghị với các quốc gia có liên quan trên biển Đông.

- Củng cố, nâng cao niềm tin của cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước; cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân phát huy nội lực, sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, vượt lên khó khăn thách thức, tranh thủ hơn nữa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế và kiều bào ta ở nước ngoài đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước; giữ vững ổn định chính trị xã hội, môi trường hòa bình, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biên giới, biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc; giữ gìn quan hệ đối ngoại tốt đẹp với các nước láng giềng, tạo môi trường thuận lợi để

thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam.

- Đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động chống phá của các thế lực cơ hội, thù địch trong và ngoài nước âm mưu lợi dụng các vấn đề liên quan đến biển, đảo, biên giới Việt Nam làm tổn hại đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ đối ngoại truyền thống, tốt đẹp của Việt Nam với các nước láng giềng.

**2. Yêu cầu**

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nhất là trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, định hướng tuyên truyền trong bối cảnh tình hình cụ thể; nắm bắt kịp thời thông tin và xử lý tốt dư luận xã hội trên địa bàn, trên không gian mạng về các vấn đề phức tạp, nhạy cảm có liên quan đến công tác thông tin đối ngoại, tình hình biển, đảo, biên giới.

- Các cấp Hội cần quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác biên giới lãnh thổ quốc gia theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và các văn kiện liên quan; bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền; sự phối hợp hiệu quả của các lực lượng liên quan trong công tác tuyên truyền biển, đảo, quản lý biên giới trên đất liền, công tác thông tin đối ngoại.

- Các hoạt động tuyên truyền cần tổ chức triển khai bằng nhiều hình thức linh hoạt, sinh động, đa dạng, chính xác, kịp thời, đầy đủ, sâu rộng, hiệu quả, có chọn lọc, trọng tâm, trọng điểm; bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng, Nhà nước, sự tham gia của các cấp, các ngành; kết hợp lồng ghép với việc tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị; chú trọng việc xử lý thông tin, chủ động tuyên truyền đối ngoại, định hướng dư luận kịp thời, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch , phần tử cơ hội, hạn chế thông tin ảnh hưởng tiêu cực, nhất là những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, các tình huống đột xuất.

**II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN**

**1. Nội dung**

***1.1. Công tác thông tin đối ngoại***

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đối ngoại, thông tin đối ngoại, trong đó trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Kết luận số 16-KL/TW, ngày 14/2/2012 của Bộ Chính trị khóa XI; Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị.

- Thực hiện công tác thông tin đối ngoại liên kết với thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tạo lập cơ chế phối hợp xử lý nhanh chóng, chính xác, hiệu quả các vấn đề quan trọng, nhạy cảm, đột xuất để chủ động trong công tác định hướng dư luận. Tăng cường công tác dự báo, tham mưu, theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, trong nước, trong tỉnh để có định hướng thông tin tuyên truyền phù hợp, chủ động phòng ngừa và xử lý khi có vụ việc phức tạp xảy ra, đấu tranh ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động.

- Tích cực tuyên truyền các sự kiện chính trị - đối ngoại quan trọng của đất nước; tuyên truyền những thành tựu của Việt Nam trong hội nhập quốc tế, những sáng kiến đóng góp Việt Nam trên các diễn đàn đa phương; đưa tin, tuyên truyền, bình luận các sự kiện quốc tế kịp thời, khách quan, trung thực, coi trọng tính hướng dẫn nhận thức, định hướng dư luận xã hội về các vấn đề quốc tế liên quan, vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền và bảo hộ công dân.

- Thông tin tuyên truyền kịp thời về các hoạt động đối ngoại cấp cao của Việt Nam, trong đó các chuyến thăm cấp cao song phương, đa phương, tham dự các hội nghị đa phương của Lãnh đạo cấp cao.

- Tăng cường thông tin quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa, tiềm năng thế mạnh Việt Nam nói chung và của tỉnh Cao Bằng nói riêng ra nước ngoài. Tăng cường hoạt động kinh tế đối ngoại thông tin về chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước; thông tin về những thành tựu của Việt Nam trong bảo đảm và thúc đẩy quyền con người, thực hiện chính sách tôn giáo, dân tộc … nhằm thu hút sự quan tâm của khách du lịch, nhà đầu tư và tăng sức lan tỏa hình ảnh của đất nước, của tỉnh trong cộng đồng quốc tế.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về hoạt động của Ủy ban công tác liên hợp 4 tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc); việc giao lưu trao đổi đoàn lãnh đạo, thăm lẫn nhau giữa hai bên; gặp mặt, hội đàm bàn bạc, trao đổi ý kiến để nâng cao hiệu quả, thúc đẩy các nội dung đã ký kết tại hội nghị 11 Ủy ban công tác liên hợp; các hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, giao lưu hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng các hình thức, phương thức tuyên truyền; tăng cường thông tin bằng tiếng nước ngoài; khai thác hiệu quả quảng bá các phương tiện truyền thông mới, mạng xã hội, trang thông tin điện tử Hội CCB tỉnh Cao Bằng để truyền tải thông điệp tích cực về Việt Nam và tỉnh Cao Bằng …đẩy mạnh cung cấp thông tin.

- Chú trọng công tác tuyên truyền đối với người dân khu vực biên giới, dân tộc thiểu số, nhất là vùng những người có uy tín, các chức sắc tôn giáo; tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương, tuyên truyền về lịch sử truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

***1.2. Công tác tuyên truyền biển, đảo***

- Đổi mới chủ động tham mưu, triển khai công tác tuyên truyền biển, đảo,

gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, nhất là trong triển khai thực hiện Đại hội Đảng các cấp.

- Tiếp tục tuyên truyền về các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông phù hợp với luật pháp quốc tế. Thông tin, phổ biến đường lối, chủ trương, quan điểm, chính sách, pháp luật và thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước, các quy định của các sở, ban, ngành, địa phương liên quan đến biển, đảo Việt Nam đặc biệt là công tác triển khai Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám (khóa XII) về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045).

- Thực hiện định hướng tuyên truyền kịp thời về bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam: tình hình về thái độ phản ứng của các nước đối với vấn đề Biển Đông, phát hiện âm mưu, hoạt động tuyên truyền sai lệch về chủ quyền của nước ta ở Biển Đông và các vùng biển khác, triển khai thực hiện các biện pháp đấu tranh với các hoạt động xâm phạm chủ quyền biển, quyền chủ quyền, quyền tài phán, các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nước ta ở Biển Đông, các hoạt động lợi dụng vấn đề chủ quyền biên giới, biển, đảo để tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá. Triển khai hiệu quả các đề án, chương trình tuyên truyền về công tác biên giới lãnh thổ, biển, đảo.

- Triển khai đồng bộ hiệu quả các hình thức tuyên truyền, nhất là tuyên truyền miệng ở cơ sở, tuyên truyền qua các sáng tác nghệ thuật, tuyên truyền trực quan. Đa dạng hóa, hiện đại hóa các hình thức cổ động tại các địa điểm, phương tiện công cộng. Tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ cơ sở chức sắc tôn giáo, người nổi tiếng, người có uy tín trong cộng đồng, hội viên cựu chiến binh...

- Kiên quyết xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân đưa tin sai lệch về chủ trương, chính sách, lập trường của Đảng, Nhà nước ta trong vấn đề Biển Đông. Đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch về vấn đề biển, đảo Việt Nam. Tích cực tiến hành các hoạt động trao đổi đối thoại, đấu tranh với các tổ chức, cá nhân có nhận thức chưa đầy đủ về quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về biển, đảo.

***1.3. Tuyên truyền về công tác biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia***

***a, Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc***

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về việc giải quyết, quản lý và bảo vệ biên giới Việt Nam - Trung Quốc: Hiệp ước biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (ký ngày 30/12/1999); 3 văn kiện pháp lý: Nghị định thư về biên giới cắm mốc, biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009), Hiệp định về quy chế quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009), Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009). Tuyên truyền hiệp định hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Dốc và hiệp định về tàu thuyền đi lại tại khu vực đi lại tự do ở cửa sông Bắc Luân.

- Tuyên truyền kết quả triển khai sau 10 năm hai nước ký kết 3 văn kiện pháp lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; công tác vận động người dân thực thi nghiêm túc hỗ trợ quản lý biên giới; ý nghĩa tầm quan trọng của việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc đối với việc xây dựng và quản lý tuyến biên giới, hệ thống đường biên, cột mốc; trách nhiệm, nghĩa vụ của người dân trong công tác quản lý, bảo vệ đường biên, mốc giới, công tác bảo đảm an ninh, trật tự; các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, trao đổi giữa nhân dân hai bên biên giới …; tuyên truyền phòng, chống các hoạt động buôn người, buôn lậu, gian lận thương mại góp phần xây dựng đường biên Việt Nam - Trung Quốc hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên và nhân dân đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các quy định về quản lý biên giới như: Vượt biên, xuất cảnh trái phép, truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do qua các vùng biên giới...; tuyên truyền về trách nhiệm, nghĩa vụ của người dân trong công tác quản lý, bảo vệ đường biên mốc giới.

- Tuyên truyền đấu tranh, phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch, xuyên tạc, kích động về quan hệ Việt Nam - Trung Quốc, củng cố tăng cường xây dựng tình cảm đoàn kết, truyền thống gắn bó lâu đời giữa nhân dân hai nước, đặc biệt là nhân dân sinh sống dọc tuyến biên giới hai nước.

***b, Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Lào***

- Tiếp tục tuyên truyền quan điểm của Việt Nam về vấn đề biên giới trên đất liền, việc thực hiện các Tuyên bố chung và Thỏa thuận của Lãnh đạo cấp cao; các thỏa thuận giữa các bộ, ngành, địa phương hai nước; tuyên truyền về các văn bản pháp lý quan trọng liên quan đến biên giới Việt Nam - Lào, trong đó *có “Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào”* và *“Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*”. Tuyên truyền về công tác quản lý biên giới hai nước; việc thực hiện Thỏa thuận cấp Chính phủ về việc giải quyết vấn đề di cư tự do và hôn nhân không giá thú trong vùng biên giới Việt Nam - Lào.

- Tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, kết quả hợp tác phát triển kinh tế giữa hai nước; về việc hai bên đang phối hợp hoàn thiện Đề án Quy hoạch và phát triển cửa khẩu biên giới Việt Nam - Lào giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng phê duyệt tổng kết song phương việc thực hiện thí điểm mô hình kiểm tra *“một cửa một lần dừng”* tại cặp cửa khẩu Lao Bảo - Đen Sa Vẳn.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động, khuyến khích đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ đường biên, cột mốc, an ninh trật tự khu vực biên giới; đồng tình, ủng hộ các hoạt động kết nghĩa giữa các đồn biên phòng Việt Nam và lực lượng bảo vệ biên giới Lào cũng như các cụm dân cư hai bên biên giới. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân giữa các bản, làng, xã, huyện, tỉnh sát biên giới giữa hai nước, nhất là tại các địa bàn còn có hiện tượng di cư tự do và hôn nhân không giá thú khó kiểm soát.

***c, Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia***

- Tiếp tục tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta trong việc giải quyết vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia trên cơ sở quan hệ láng giềng, đoàn kết, hữu nghị, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế; tập trung tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ký kết các văn bản pháp lý, công nhận thành quả 84% công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa, sớm đưa vào quản lý theo các văn bản đã ký kết.

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về việc giải quyết biên giới Việt Nam - Campuchia, trong đó các hiệp định, hiệp ước về biên giới giữa hai nước như: Hiệp ước hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 18/2/1979); Hiệp ước về vùng nước lịch Sử giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa nhân dân Campuchia (ký ngày 07/7/1982); Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 27/12/1985); Hiệp ước giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 (ký ngày mùng 10/10/2005); Kế hoạch triển khai Đề án “Tuyên truyền vấn đề biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2017 - 2020”;…

- Tiếp tục tuyên truyền về quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước, trong đó có quan hệ hợp tác giữa các địa phương khu vực biên giới trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh và quốc phòng. Tăng cường thông tin về kết quả hợp tác phát triển kinh tế khu vực biên giới giữa hai nước, đặc biệt là những chuyển biến tích cực sau khi đưa vào quản lý thực tế tuyến biên giới theo các văn kiện pháp lý mới.

- Kịp thời thông tin về những vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới. Phê phán, bác bỏ kịp thời các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về quan hệ hai nước, nhất là các vấn đề biên giới đất liền giữa hai nước.

**2. Hình thức tuyên truyền**

- Các cấp Hội căn cứ tình hình thực tế, điều kiện cụ thể lựa chọn hình thức tuyên truyền thiết thực, hiệu quả; chú trọng các hình thức tuyên truyền như: Sách, báo, tài liệu tuyên truyền, panô, áp phích, tờ rơi, thi tìm hiểu…; tổ chức các cuộc trao đổi, tọa đàm, đối thoại…

- Công tác tuyên truyền đa dạng, hướng tới vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người, khu vực biên giới, nhất là người có uy tín trong cộng đồng; tuyên truyền bằng ngôn ngữ đồng bào các dân tộc ít người; lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về biên giới với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của Hội, địa phương.

- Tận dụng khai thác hiệu quả ưu thế trang thông tin điện tử Hội CCB tỉnh, mạng xã hội và các phương thức thông tin hiện đại; đổi mới các nội dung, hình thức, phương thức tuyên truyền phù hợp trong các cấp Hội, địa bàn tuyến biên giới khác nhau và trong bối cảnh, tình hình cụ thể.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các cấp Hội căn cứ hướng dẫn của Hội CCB tỉnh, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện trong năm 2020; đồng thời báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Hội CCB tỉnh theo báo cáo định kỳ hằng tháng để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trung ương Hội CCB Việt Nam./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);- Trung ương Hội CCB Việt Nam (b/c);- Hội CCB các huyện, thành phố và Khối 487;- TT Hội CCB tỉnh;- Lưu VT + BCTXDH. | **KT.CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH*****Đã ký*****Nguyễn Trung Bộ** |